

# NGHI THỨC CỦA SƯ TỬ ĐIỆN DĀKINĪ

Việt dịch: Trần Ngọc Nguyên



## *\*) THỈNH NGUYỆN*

Một lòng phụng thỉnh, Nam mô

Lời chân thật của các **Đạo Sư** (Gurubhyah)

Lời chân thật của **Chư Phật** (Buddha)

Lời chân thật của **Chánh Pháp** (Dharma)

Lời chân thật của **Tăng Già** (Saṃgha)

Lời chân thật của tất cả chư Tôn, Thánh Chúng trong **Mạn Đà La** của **Bổn Tôn**

Lời chân thật của bậc có **mắt Trí Tuệ**

Lời chân thật của **Chư Tôn Hộ Pháp**

Lời chân thật của **Sư Tử Điện Trí Tuệ Không Hành Mẫu**

Và vô số các **Không Hành Mẫu** ở mười phương...

Cùng với sự gia trì của tất cả mọi sự thật vĩ đại

Chúng tôi, những Yogi, gửi trả tất cả những Tinh Linh gây chướng ngại và những gì cản trở thực hành này về trở lại nơi của chúng:

**Mau chóng trở về nơi mà các người thuộc về! (vỗ tay)**

**Hãy tan biến đi! (vỗ tay)**

**Trở nên rỗng rỗng! (vỗ tay)**

**\*) NGHI QUỸ CHÍNH**

(Ewam Choden Tibetan Buddhist Center & Lama Kunga Thartse Rinpoche)

Quán tưởng:

*Từ trạng thái của sự trống rỗng, từ chữ **ĀḤ** hóa thành một chén sọ người, chén sọ này mỗi lúc một to lớn dần, bên trong đó từ những chữ **OM ĀḤ HŪM** tuôn trào lên Torma, rượu quý mênh mông như đại dương rộng lớn được đánh dấu bởi 3 chữ **OM ĀḤ HŪM**. Muôn ngàn tia sáng được phóng tỏa từ các chủng tỳ câu móc các loại rượu trí tuệ cao quý, hấp thụ lại về chúng. Rồi 3 chữ này tan ra thành 1 đại dương rượu quý mênh mông vô tận.*

**OM ĀḤ HŪM HA HO HRĪḤ (3 lần)**

Cầu thỉnh các Trí Giả (bậc Trí Tuệ) như trên. Rồi cúng dường Torma như sau:

-Đến **Ḍākiṇī** chính: **OM SIṂHA MUKHA ḌĀKIṆĪ YIDAM<sup>1</sup> BALIṂTA KHAKHA KHĀHI KHĀHI SVĀHĀ (3 – 7 lần)**

-Đến các quyền thuộc: **OM ĀḤ-KĀRO MUKHAṂ SARVA-DHARMĀNĀM ĀDY-ANUT-PANNATVĀT NAMA SARVA-TATHĀGATA AVALOKITE OM SAMBHĀRA SAMBHĀRA HŪM (3 – 7 lần)**

Cúng dường:

**OM SIṂHA MUKHA ḌĀKIṆĪ SAPARIVĀREBHYAḤ ARGHAṂ PĀDYAṂ PUṢPE DHŪPE ĀLOKE GANDHE NAIVEDYE ŚABDA PRATĪCCHA HŪM SVĀHĀ**

**OM SIṂHA MUKHA ḌĀKIṆĪ SAPARIVĀREBHYAḤ OM ĀḤ HŪM**

Cầu nguyện Sư Tử Điện Phật Mẫu:

*PALDEN DORJE KHANDROMA  
KHANDRO MAYE KORLO GYUR  
YESHE NGATHANG KHUSUM NYE  
DROWA KYOB LA SHAG TSEL LO*

**Cát Tường Kim Cang Không Hành Mẫu**

Là Vua cai quản **Ḍākiṇī**

Bậc chứng **Năm Trí** cùng **Ba Thân**

Nguyện thỉnh giảng lâm, con đĩnh lễ

---

<sup>1</sup> Yidam tiếng Tây Tạng có nghĩa là Bản Tôn, theo người dịch chữ này theo Phạm Văn là **Iṣṭa-devatā**.

\_Trì tụng Thần Chú: *Quán tưởng ngay nơi tâm, có một đĩa mặt trời, đứng trên đó là chữ HŪM màu xanh đen, bao quanh bởi các chữ của chân ngôn chạy theo chiều kim đồng hồ. Những ngọn lửa đến từ vòng chân ngôn thiêu đốt tất cả mọi ma chướng.*  
Quán như vậy mà trì tụng Thần Chú:

**A KA SA MA RA CA ŚA DA RA SA MA RA YA PHAṬ** (tùy sức, càng nhiều càng tốt)

\_Cầu nguyện và phụng tống: *Quán khi cầu thỉnh, tòa sen và đĩa mặt trời hóa thành ánh sáng hòa tan vào hành giả.*

**Sư Diện Không Hành Mẫu** (Dākiṇī Siṃhamukha)

Xin Ngài hãy ban cho

Con và mọi chúng sinh

Chúng được các **Tất Địa** (Siddhi)

Thế gian, xuất thế gian

\_Hồi Hương:

Công đức thực hành này

Nguyện con và chúng sinh

Thành tựu được Giác Ngộ

**Trí Tuệ Dākiṇī**

Chẳng rời bỏ chúng sinh

Dù chỉ còn có một

Nguyện con đủ năng lực

Giải thoát các chúng sinh

Chúng **Trí Tuệ Phật Mẫu**.

\*) **CÚNG DƯỜNG (ngắn) TORMA**

Làm một **Torma** hình tam giác (tứ diện) màu đỏ. Nếu không có Torma thì có thể thay thế bằng bánh quy đỏ (màu đỏ được làm từ trái cây).

\_Gia trì nội cúng dường với Thần Chú:

**OM VAJRA AMṚTA KUṆḌALI HANA HANA HŪM PHAṬ**

Vẩy nước lên Torma để xua tan những chướng ngại.

\_Sau tịnh hóa chúng bằng Không Tính:

**OM SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA-DHARMA SVABHĀVA  
ŚUDDHOHAM**

**\*) NGHI QUỸ LAM<sup>2</sup> SƯ TỬ DIỆN KHÔNG HÀNH MẪU**  
(A Sakya Golden Dharma)



\_ Quy Y và Bồ Đề Tâm:

**Chư Phật Đà, Chánh Pháp, Hiền Thánh Tăng**

Nguyện quy y đến khi thành **Chánh Giác**

Bởi thực hành **Bồ Thí**, các **Thiện Hạnh** (việc lành)

Nguyện thành Phật, vì lợi ích chúng sinh. (3 lần)

\_ Thỉnh nguyện:

Ngay bây giờ, tôi xuất hiện như Sư Diện Không Hành Mẫu. Ngay tại tim, trên tòa sen và đĩa mặt trời là chữ **HŪM** màu xanh đen. Từ chữ này phóng tỏa muôn tia sáng hướng về thỉnh nguyện đáng Đạo Sư (Guru) và Dākīṇī Siṃhamukha (Sư Tử Diện) được triệu thỉnh bởi chư Phật và Bồ Tát.

**OM VAJRA-SAMAJAH**

\_ Cúng dường:

**OM VAJRA ARGHAM ĀḤ HŪM**

**OM VAJRA PĀDYAM ĀḤ HŪM**

**OM VAJRA PUṢPE ĀḤ HŪM**

**OM VAJRA DHŪPE ĀḤ HŪM**

---

<sup>2</sup> màu xanh dương

**OM VAJRA ĀLOKE ĀḤ HŪḤ**  
**OM VAJRA GANDHE ĀḤ HŪḤ**  
**OM VAJRA NAIVEDYE ĀḤ HŪḤ**  
**OM VAJRA ŚABDA ĀḤ HŪḤ**

\_ Bảy chi cầu nguyện:

Dùng Thân, Khẩu, Ý con đánh lễ  
Cúng dường phẩm vật lần tâm ý  
Sám hối nghiệp chướng trong mọi thời  
Tùy hỷ công đức của chúng sinh  
Thỉnh Phật trụ thế Luân Hồi tận  
Vì lợi chúng sinh chuyển Pháp Luân  
Hồi hướng công đức thành Phật Đạo

\_ Bốn Tâm Vô Lượng:

Nguyện cho tất cả chúng sinh đạt được an lạc và nhân của an lạc.  
Nguyện cho tất cả chúng sinh thoát khỏi khổ não và nhân của khổ não.  
Nguyện cho tất cả chúng sinh chẳng xa rời hạnh phúc không có khổ đau.  
Nguyện cho tất cả chúng sinh an trú trong bình đẳng buông xả, xa lìa sự thù hận tham lam.

\_ Tự Quán:

**OM SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA-DHARMA SVABHĀVA**  
**ŚUDDHO‘HAM**

Tất cả trở thành trống rỗng.

Từ trạng thái trống rỗng, xuất hiện một chữ chủng tử **PAM**, chữ này hóa thành hoa sen, và một chữ **RAM** hóa thành đĩa mặt trời, trên đó xuất hiện một chữ **HŪḤ**. Từ chữ **HŪḤ** phóng tỏa muôn tia sáng chiếu sáng biến mặt đất thành Kim Cang. Xung quanh là tường Kim Cang, phía trên là lều Kim Cang, tất cả đều được bao quanh bởi ngọn lửa Trí Tuệ đang rực cháy.

Ở trung tâm của Lều Kim Cang là chủng tử **EḤ**, hóa thành *Dharmakara*<sup>3</sup> (chỗ chung) màu xanh đen. Chính giữa của Dharmakara là một tòa sen và đĩa mặt trời.

Phía trên tử thi của Mara, Tâm Ý của tôi đứng vững dưới dạng của chủng tử **HŪḤ** màu xanh đen, từ đó các tia sáng được phát ra phá hủy mọi Ác Ma Quỷ và gom tụ lại tất cả các sức mạnh, sự thành tựu của *Dāka* và *Dākinī* được hấp thu vào chữ **HŪḤ**.

Do đó, tự thân tôi xuất hiện từ chữ **HŪḤ** như là Trí Tuệ của Sư Diện Không Hành Mẫu. Thân tôi màu xanh đen với một mặt, hai tay và ba mắt tròn màu đỏ. Miệng tôi lộ ra các răng nanh sắc nhọn và lưỡi cuộn xoắn lên trên, trông thấy cực kỳ hung dữ.

---

<sup>3</sup> ND: hình tam giác ngược, hay đồ hình 2 hình tam giác chồng ngược lên nhau.

Tay phải tôi đang cầm một con *dao cong Kim Cang* (drigug) đưa lên trên không; tay trái tôi đang giữ một chén sọ người đầy máu trước ngực. Có một *Khatvaṅga* với 3 điểm ở đầu tựa vào vai trái. Tóc, râu và lông mày màu vàng đỏ, hướng trên lên. Đầu đội mũ năm nọ người, cổ đeo vòng làm bởi 50 đầu người mới cắt, vẫn còn đang rỉ máu. Dừng da hổ làm váy, 5 thứ xương làm vật trang sức.

Tôi đang ở tư thế nhảy múa với chân trái duỗi và chân phải gấp lại, bao quanh bởi ngọn lửa Trí Tuệ đang cháy rực rỡ.

Nơi trán tôi là chữ **OM** màu trắng, nơi cổ họng là chữ **ĀḤ** màu đỏ, nơi tim là chữ **HŪM** màu xanh đen. Từ đây, các tia sáng được phóng tỏa triệu thỉnh các bậc Trí Giả đến từ Tịnh Thổ *Khechara*<sup>4</sup>, vây quanh cùng khắp là tất cả chư Phật, Bồ Tát.

**OM VAJRA-SAMAJA JAḤ HŪM VAM HOḤ**

Tôi trở thành một với bậc Trí Giả.

Lại từ chữ **HŪM** nơi tim, phóng ra muôn vàn ánh sáng triệu thỉnh 5 bộ Phật cùng các quyến thuộc.

**OM VAJRA-SAMAJAḤ**

\_Cúng dường:

Cúng dường đến Ngũ Trí Như Lai Bộ Tộc:

**OM PAÑCA-KULA SAPARIVĀRA ARGHAṂ PĀDYAṂ PUṢPE DHŪPE  
ĀLOKE GANDHE NAIVEDYE ŚABDA PRATĪCCHA SVĀHĀ**

\_Quán đánh gia trì:

Lễ quán đánh bắt đầu lời thỉnh cầu từ hành giả:

Xin ban quán đánh cho con.

Sau đó Chư Như Lai tuyên bố rằng:

**OM VAJRI-BHĀVA ABHIṢEKATĀ SAMAYA HŪM**

Toàn thân tôi được rót tràn đầy nước quán đánh từ bình quán đánh và được tịnh hóa tất cả. Nước chảy chảy qua luân xa vương miệng trên đỉnh đầu tôi, đến khi tràn ngập tụ thành xuất hiện một cái chày Kim Cang Ngũ Cổ màu xanh dương ngực nơi đó.

13/03/2017

---

<sup>4</sup> Tịnh Thổ của các Vajrayoginī